Signature Not Verified
Được ký bởi BÙI DUY NHỊ
Ngày ký: 20.07.2015 14:20

Ban hành kèm theo Thông tư số 52 /2012/TT-BTC ngày 05/04/2012 của BTC

TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VN
CÔNG TY CP DỊCH VỤ KỸ THUẬT ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 174 /CV-HĐQT-DVKT
V/v Báo cáo tình hình quản trị 6 tháng đầu năm 2015

Hà Nội, ngày 20 tháng 7 năm 2015

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(6 tháng đầu năm 2015)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

Tên công ty đại chúng: Công ty CP Dịch vụ kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam.
Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 7, tòa nhà HH3, Khu đô thị Mỹ Đình, Mễ Trì, Từ Liêm, HN.
Điện thoại : 04- 37878186 Fax: 04- 37878185
Vốn điều lệ : 150.000.000.000 đồng.
Mã chứng khoán : PPS.

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị :

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Bà Cao Thị Liên	Chủ tịch HĐQT	01/01	100%	
2	Ông Phan Đại Thành	Thành viên HĐQT kiêm GĐ Công ty	01/01	100%	
3	Ông Nguyễn Minh Tuấn	Thành viên HĐQT	01/01	100%	
4	Ông Lê Ngọc Sơn	Thành viên HĐQT	01/01	100%	
5	Bà Trần Thị Thu Trang	Thành viên HĐQT	01/01 (Theo ủy quyền)	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc (Tổng Giám đốc):

Định kỳ hàng tháng và bất thường, Chủ tịch HĐQT đã thay mặt HĐQT tham dự các cuộc họp giao ban với Ban Giám đốc, các Trưởng phòng chức năng của Công ty để nghe báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tiến độ triển khai các dự án, đồng thời có những ý kiến chỉ đạo trực tiếp tại cuộc họp.

Trong những trường hợp phát sinh các vấn đề trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh thuộc thẩm quyền HĐQT/ĐHĐCĐ, trên cơ sở các tờ trình của Giám đốc Công ty, Chủ tịch HĐQT lấy ý kiến các ủy viên/cổ đông bằng văn bản để ban hành các Nghị quyết ĐHCĐ/HĐQT kịp thời.

Trong 6 tháng đầu năm, HĐQT đã thực hiện giám sát các hoạt động:

+ Đánh giá kết quả thực hiện SXKD năm 2014 và xác định mục tiêu cụ thể cho từng tháng, quý năm 2015.

+ Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 vào ngày 15/04/2015.

+ Xem xét phương án SXKD của công ty từng quý, kịp thời đánh giá mức độ hoàn thành kế hoạchđồng thời đưa ra định hướng, giải pháp để thực hiện mục tiêu kế hoạch cho cả năm 2015.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có tiểu ban.

II. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm):

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	09/NQ-HĐQT-DVKT	19/1/2015	NQ vv thông qua chủ trương mua sắm trang thiết bị ban đầu phục vụ công tác bảo dưỡng, sửa chữa NMĐ Vũng Áng 1
2	11/QĐ-HĐQT-DVKT	19/1/2015	QĐ vv sử dụng nhà thầu phụ thực hiện công trình Hủa Na
3	15/QĐ-HĐQT-DVKT	23/1/2015	QĐ v/v" Phê duyệt và ban hành Kế hoạch SXKD năm 2015"
4	17/QĐ-HĐQT	23/1/2015	QĐ vv phê duyệt ban hành Quy chế thưởng an toàn điện
5	19/QĐ-HĐQT	26/1/2015	QĐ v/v thành lập chi nhánh Công ty tại Hà Tĩnh
6	58/QĐ-HĐQT-DVKT	19/3/2015	QĐ vv miễn nhiệm trưởng ban kiểm soát PAIC
7	76/NQ-HĐQT-DVKT	27/3/2015	NQ tại cuộc họp định kỳ quý IV/2014 của HĐQT PVPS (27/3/2015)

8	77/QĐ-DVKT-DVKT	27/3/2015	QĐ phê duyệt hợp đồng nguyên tắc "Cung cấp dịch vụ bảo dưỡng sửa chữa NMĐ Vũng Áng 1" giữa TCT Điện lực Dầu khí VN và Công ty CP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN
9	83/QĐ-HĐQT-DVKT	31/3/2015	QĐ vv miễn nhiệm kế toán trưởng PVPS
10	84/QĐ-HĐQT-DVKT	31/3/2015	QĐ vv bổ nhiệm Kế toán trưởng PVPS
11	87/NQ-HĐQT-DVKT	6/4/2015	NQ vv chủ trương trang bị xe ô tô 7 chỗ cho chi nhánh Hà Tĩnh
12	89/NQ-HĐQT-DVKT	7/4/2015	NQ vv thông qua ý kiến biểu quyết nội dung họp HĐQT thường kỳ lần 1 năm 2015 và chương trình đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 của PAIC
13	97/NQ-ĐHĐCĐ-DVKT	15/4/2015	NQ đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 PVPS
14	98/QĐ-HĐCĐ-DVKT	15/4/2015	QĐ vv thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015
15	105/QĐ-HĐQT-DVKT	24/4/2015	QĐ vv kiện toàn hội đồng lương PVPS
16	107/NQ-HĐQT-DVKT	24/4/2015	NQ tổng hợp ý kiến vv thông qua phương án đề nghị ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn- Hà Nội (SHB) cấp hạn mức 300 tỷ đồng và thông qua các hợp đồng cấp hạn mức
17	109/NQ-HĐQT-DVKT	27/4/2015	NQ thông qua phương án đề nghị ngân hàng Techcombank cấp hạn mức180 tỷ đồng và thông qua các hợp đồng cấp hạn mức
18	133/QĐ-HĐQT-DVKT	2/6/2015	QĐ về phê duyệt đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016
19	139/QĐ-HĐQT-DVKT	15/6/2015	QĐ vv phê duyệt quy chế chi tiêu nội bộ
20	143/QĐ-HĐQT-DVKT	17/6/2015	QĐ vv phê duyệt dự toán thực hiện đại tu NMĐ CM2 tại 50k EOH năm 2016
21	155/QĐ-HĐQT-DVKT	26/6/2015	QĐ vv phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu phục vụ đại tu NMĐ CM2 tại 50k EOH năm 2016

III. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/năm):

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Tô Ngọc Tuyết	Kế toán trưởng. Người được UQCBTT	012452260	27/6/2001	Hà nội	818-CT5-ĐN2, Mỹ Đình 2, Từ Liêm, HN	10/04/2009	03/04/2015	Không còn là Kế toán trưởng PVPS-Do chuyển công tác
2	Tô Huy Thông		017199883	19/7/2010	Hà nội	Tổ 2, La Khê, Hà Đông, HN	10/04/2009	03/04/2015	Con Tô Ngọc Tuyết-Không còn là Kế toán trưởng
3	Tô thị Ngọc Ánh		011701529 0	11/10/2008	Hà nội	44-TT ĐH Kiến trúc, Văn Quán, Hà Đông, HN	10/04/2009	03/04/2015	Em Tô Ngọc Tuyết-Không còn là Kế toán trưởng
4	Tô Ngọc Ninh		017175000	13/8/2010	Hà nội	Tổ 2. La Khê, Hà Đông, HN	10/04/2009	03/04/2015	Chị Tô Ngọc Tuyết-Không còn là Kế toán trưởng
5	Nguyễn Xuân Quý		012226996	13/8/2009	Hà nội	818-CT5-ĐN2, Mỹ Đình 2, Từ Liêm, HN	10/04/2009	03/04/2015	Vợ Tô Ngọc Tuyết-Không còn là Kế toán trưởng

IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan (Báo cáo 6 tháng/năm):

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan

STT	Người thực hiện giao dịch	Chức vụ tại Công ty (Nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Cao Thị Liên	Chủ tịch HĐQT	010178290	24/2/2004	Hà nội	19 Lý Nam Đế, HN	0	0%	
2	Lê Xuân Phước		011023047	24/2/2004	Hà nội	19 Lý Nam Đế, HN	0	0%	
3	Lê Xuân Long		012332948	8/9/2004	Hà nội	19 Lý Nam Đế, HN	0	0%	
4	Lê Xuân Huy		013040278	18/4/2008	Hà nội	19 Lý Nam Đế. HN	0	0%	
5	Phan Đại Thành	Giám đốc, ủy viên HĐQT	011608864	8/12/2009	Hà nội	96A, ngõ 325 Kim Ngưu, Hà nội	5.000	0.03%	

6	Phan thị Hồng Hải		010450188	20/7/2006	Hà nội	124D1, tổ 38, Khương Thượng, Đống Đa HN	0	0%	
7	Tô Lan Phương		011500616	19/5/2005	Hà nội	96A, ngõ 325 Kim Ngưu, Hà nội	0	0%	
8	Lê Ngọc Sơn	ủy viên HĐQT	011784024	06/1/2000	Hà nội	Số 20, ngách 76/6 Nguyễn Chí Thanh, Đống đa, Hà nội	0	0%	
9	Lê Kim Long					Số 12, ngõ 76 Nguyễn Chí Thanh, Đống đa, Hà nội	0	0%	
10	Lê Văn Doãn					Khâm thiên, Hà nội	0	0%	
11	Lê Thị Thủy					Mễ trì, Từ Liêm, Hà nội	0	0%	
12	Nguyễn Thị Hương Giang					Số 20, ngách 76/6 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà nội	0	0%	
13	Nguyễn Minh Tuấn	ủy viên HĐQT	013328983	27/7/2010	Hà nội	36B, tổ 2 Láng Hạ, Đống Đa, HN	0	0%	
14	Nguyễn Trung Hiếu		160031792	8/5/2008	Nam Định	14/70 Trần Bích San, Trần Quang Khải, Nam Định	0	0%	
15	Đoàn thị Nhu		160029786		Nam Định	14/70 Trần Bích San, Trần Quang Khải, Nam Định	0	0%	
16	Nguyễn Minh Tú		162120190	16/4/1997	Nam Định	14/70 Trần Bích San, Trần Quang Khải, Nam Định	0	0%	
17	Nguyễn Trung Tùng		162124363	23/11/2001	Nam Định	14/70 Trần Bích San, Trần Quang Khải, Nam Định	0	0%	
18	Nguyễn thị Thanh Hà		013328984	27/7/2010	Hà nội	36B, tổ 2 Láng Hạ, Đống Đa, HN	0	0%	
19	Trần Thị Thu Trang	ủy viên HĐQT	011742653	08/03/2007	Hà nội	Số 9 Phố Đội Cung, Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng, Hà Nội.	0	0%	
20	Trần Ngọc Thắng		010285333			Số 18 Ông Ích Khiêm, Ba Đình, Hà nội	0	0%	
21	Trịnh Thị Ngà		010186484				0	0%	
22	Trần Hồng Quân		001084000519			Số 60 Châu Long, phường Trúc Bạch, Ba Đình, Hà nội	0	0%	

23	Nguyễn Hồng Hải		00106300 0056			Số 70 Hàng Trống, Hoàn Kiếm, Hà nội	0	0%	
22	Lê Quốc Vinh	Trưởng BKS	011593697	29/12/2006	Hà nội	81 Thái Hà, Đống Đa, Hà nội	0	0%	
25	Lê văn Thuẫn		010058282	20/8/2004	Hà nội	81 Thái Hà, Đống Đa, Hà nội	0	0%	
26	Đỗ thị Mỳ		010192001	22/4/2002	Hà nội	81 Thái Hà, Đống Đa, Hà nội	0	0%	
27	Lê. thị Minh Thu		011521881			2A, tổ 9, Phương Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0%	
28	Lê thị Hồng Nhung		011521837	8/9/2008	Hà nội	30/165 Thái Hà, Đống Đa, Hà nội	0	0%	
29	Lê thị Thu Hiền		012063138	18/6/2004	Hà nnội	2A, tổ 9, Phương Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0%	
30	Phạm thị Quỳnh An		171870038	10/1/2005	Thanh Hóa	81 Thái Hà, Đống Đa, Hà nội	0	0%	
31	Nguyễn Mạnh Hiếu	Thành viên BKS	011833030	3/9/2002	Hà nội	Số 2 ngách 530/44 Thụy Khê, P. Bưởi, Tây Hồ, HN	0	0%	
32	Nguyễn thị Thúy Nga		011223590	21/10/2009	Hà nội	Số 2 ngách 530/44 Thụy Khê, P. Bưởi, Tây Hồ, HN	0	0%	
33	Nguyễn Thúy Oanh		01135320	19/2/2009	Hà nội	Số 2 ngõ 203/3/2A Kim Ngưu, Thanh Lương, HBT, HN	0	0%	
34	Nguyễn thị Thoa		011674313	11/1/2010	Hà nội	Số 9, ngõ 224 Hoàng Hoa Thám, Thụy Khuê, HN	0	0%	
35	Nguyễn thị Thanh Thủy		012033492	14/5/1997	Hà nội	Số 2 ngách 530/44 Thụy Khê, p. Bưởi, Tây Hồ, HN	0	0%	
36	Trần Thắng	Thành viên BKS	012196459	4/4/1999	Hà nội	Số 44A ngõ 291, hẻm 42/30 Lạc Long Quân, HN	0	0%	
37	Trần Khen		010027703	26/5/2011	Hà nội	Số 44A ngõ 291, hẻm 42/30 Lạc Long Quân, HN	0	0%	
38	Dương thị Ái		010433892	26/5/2011	Hà nội	Số 44A ngõ 291, hẻm 42/30 Lạc Long Quân, HN	0	0%	
39	Trần Mỹ Yến		011761173	5/4/2000	Hà nội	588 Thụy Khuê, HN	0	0%	
40	Nguyễn thị Phương Thanh		013056473	26/3/2008	Hà nội	Số 44A ngõ 291, hẻm 42/30 Lạc Long Quân HN	0	0%	

41	Bùi Duy Nhị	Phó Giám đốc	012669156	7/3/2008	Hà nội	Phòng 210, nhàA1 Thành Công, Ba Đình, Hà Nội	0	0	
42	Bùi Duy Hùng		180450224			Khối 12 phường Hà Huy tập TP Vinh	0	0%	
43	Bùi Thị Hồng		181731320			Quỳnh Lương, Quỳnh Lưu. Nghệ An	0	0%	
44	Bùi Duy Hải		181908277			Thị trấn Tân Lạc, Quỳ Châu, Nghệ An	0	0%	
45	Bùi Duy Hà		182147753			Hưng bình, thành phố Vinh, Nghệ An	0	0%	
46	Bùi Duy Lirơng					Cầu Giát, quỳnh lưu, Nghệ an	0	0%	
47	Nguyễn Hồng Sâm		012669149			Phòng 210, nhà A1, Thành Công, Ba Đình, HN	0	0%	
89	Mã Ngọc Kỳ	Phó Giám đốc	025337620	28/7/2010	Tp. HCM	5/99/16A, Nơ Trang Long, p. 7, Bình Thạnh, Tp. HCM	0	0%	
49	Lê Xuân Lệ		025219633	17/3/2010	Tp. HCM	5/99/16A, Nơ Trang Long, P. 7, Bình Thạnh, Tp. HCM	0	0%	
50	Mã Ngọc Ân		273361930	23/8/2009	Bà Rịa - Vũng Tàu	Ấp Trăng Lớn, Hắc Dịch, Tân Thành. BR -VT	0	0%	
51	Mã thị Nga		024415254	30/11/2009	Tp. HCM	Q. 4. Tp. HCM	0	0%	
52	Mã Ngọc Hòa		273028498	1/9/2010	Bà Rịa-Vũng Tàu	Ấp Trăng Lớn, Hắc Dịch, Tân Thành, BR -VT	0	0%	
53	Võ Khánh	Phó Giám đốc	013495644	20/2/2012	Hà nội	162A, Nguyễn Tuân, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà nội	0	0%	
54	Võ Thị Tuyết		260432662	29/2/2012	Bình Thuận	Lạc Thánh-Tánh Linh - Bình Thuận	0	0%	
55	Võ văn Thanh		205060805	17/3/2011	Quảng Nam	Đại Nghĩa - Đại Lộc -Quảng Nam	0	0%	
56	Võ thị Thuyên		205684995	18/4/2009	Quảng Nam	Đại Nghĩa - Đại Lộc –Quảng Nam	0	0%	
57	Võ văn Tường		205645550	27/9/2008	Quảng Nam	Đại Quang - Đại Lộc - Quảng Nam	0	0%	
58	Võ thị Kim Nga		205320908	5/3/2013	Quảng Nam	Đại Minh - Đại Lộc - Quảng Nam	0	0%	
59	Hà thị Thu Thảo		200721483	30/5/2006	Đà Nẵng	An Khê - Thanh Khê -Đà Nẵng	0	0%	
60	Võ văn Song Toàn		013176777	24/4/2009	Hà nội	Nhân Chính - Thanh Xuân - Hà nội	0	0%	

61	Võ thị Anh Thư		013495323	3/2/2012	Hà nội	Nhân Chính - Thanh Xuâii - Hà nội	0	0%	
62	Vũ Quang Dũng	Phó Giám đốc	011917386	16/2/2004	Hà nội	Số 7 ngõ 204 Thụy Khuê, Hà Nội	0	0%	
63	Vũ Văn Quỳ		010141341			Số 7 ngõ 204 Thụy Khuê, Hà Nội	0	0%	
64	Nguyễn Thị Lan		010141355			Số 7 ngõ 204 Thụy Khuê, Hà Nội	0	0%	
65	Vũ Quang Vinh		011587250			Số 22 ngõ 204 Thụy Khuê, Hà Nội	0	0%	
66	Trịnh Việt Nga		011964830			Số 7 ngõ 204 Thụy Khuê, Hà Nội	0	0%	
67	Lê Đình Thái	Kế toán trưởng.	013571798	31/8/2012	Hà Nội	P2036, tòa nhà VNT, 19 Nguyễn Trãi, Khương Trung, Thanh Xuân, Hà nội	0	0%	
68	Lê Đình Tấn	Nghỉ hưu	183945573	16/6/2009	Hà Tĩnh	Thạch Long – Thạch Hà – Hà Tĩnh	0	0%	
69	Lê thị Xuân	Nghỉ hưu	183446482	15/5/2010	Hà Tĩnh	Thạch Long – Thạch Hà – Hà Tĩnh	0	0%	
70	Lê Thái An	Giáo viên	183260174	17/2/2009	Hà Tĩnh	Thạch Long – Thạch Hà – Hà Tĩnh	0	0%	
71	Lê thị Phương Trinh	Nhân viên	013571788	31/8/2012		P2036, tòa nhà VNT, 19 Nguyễn Trãi, Khương Trung, Thanh Xuân, Hà nộ	0	0%	

2. Giao dịch cổ phiếu: Không có

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

3. Các giao dịch khác: *(các giao dịch của cổ đông nội bộ/ cổ đông lớn và người liên quan với chính Công ty).*

- Không có

V. Các vấn đề cần lưu ý khác :

Bà Tô Ngọc Tuyết- Thôi không giữ chức Kế toán trưởng công ty.

Ông Lê Đình Thái- Được bổ nhiệm giữ chức Kế toán trưởng công ty thay bà Tô Ngọc Tuyết.

V. Các vấn đề cần lưu ý khác : Không có

Trên đây là nội dung báo cáo tình hình quản trị công ty của HĐQT công ty CP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam trong Quý II năm 2015.

Trân trọng báo cáo ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà nội.

Nơi nhận:
- *Như trên.*
- *Sở giao dịch CK Hà Nội.*
- *HĐQT, Ban KS.*
- *Người công bố thông tin.*
- *Lưu VT, TK HĐQT(LTT).*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

M.S.D.N:0102560459-C.T.C.P ★ CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM ★ Q.NAM TỪ LIÊM-T.P HÀ NỘI

Cao Thị Liên